|  |  |
| --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH VĨNH LONG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2025/QĐ-UBND  **DỰ THẢO**  **…/9/2025** | *Vĩnh Long, ngày tháng năm 2025* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ theo yêu cầu**

**liên quan đến việc công chứng trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Công chứng số 46/2024/QH15 ngày 26 tháng 11 năm 2024;*

*Căn cứ Luật Giá số 16/2023/QH15 ngày 19 tháng 6 năm 2023;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;*

*Căn cứ Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng;*

*Căn cứ Thông tư số 45/2024/TT-BTP ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long tại Tờ trình số ……/TTr-STP ngày tháng năm 2025;*

*Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.*

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định nàyQuy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến công chứng trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

**Điều 2. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2025.

Bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 04/2025/QĐ-UBND ngày 17 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

**Điều 3. Tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Tài chính, Hội công chứng viên tỉnh, các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như Điều 3;  - Cục KTVB và QLXLVPHC, Bộ Tư pháp; - Thường trực Tỉnh ủy;  - Thường trực HĐND tỉnh;  - Đoàn ĐBQH tỉnh;  - Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;  - Ủy ban MTTQVN tỉnh;  - Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;  - Lãnh đạo VPUBND tỉnh;  - TT Thông tin điều hành;  - Sở Tư pháp;  - Hội công chứng viên tỉnh;  - Các tổ chức hành nghề công chứng;  - Lưu: VT, NC. | **TM. UỶ BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH** |

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH VĨNH LONG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**QUY ĐỊNH**

**Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc**

**công chứng trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /2025/QĐ-UBND*

*ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long)*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

2. Người yêu cầu công chứng khi yêu cầu tổ chức hành nghề công chứng thực hiện việc soạn thảo giao dịch, đánh máy, sao chụp, dịch giấy tờ, văn bản liên quan đến giao dịch.

3. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

**Điều 3. Dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng**

1. Soạn thảo giao dịch.

2. Đánh máy giấy tờ, văn bản liên quan đến giao dịch.

3. Sao chụp giấy tờ, văn bản liên quan đến giao dịch.

4. Dịch giấy tờ, văn bản liên quan đến giao dịch.

**Điều 4. Đặc điểm cơ bản của dịch vụ soạn thảo giao dịch**

1. Soạn thảo giao dịch là việc người yêu cầu công chứng đề nghị công chứng viên của tổ chức hành nghề công chứng soạn thảo giao dịch (bao gồm việc đánh máy, in ấn) theo quy định tại Điều 43 Luật Công chứng số 46/2024/QH15 *“Công chứng giao dịch do công chứng viên soạn thảo theo đề nghị của người yêu cầu công chứng”.*

Công chứng viên trực tiếp soạn thảo nội dung giao dịch trên giấy hoặc phần mềm soạn thảo văn bản theo ý chí, nguyện vọng, sự thống nhất thỏa thuận, đồng ý của người yêu cầu công chứng và quy định pháp luật.

Văn bản soạn thảo được trình bày trên trang khổ A4 (210mm x 297mm). Phần nội dung thể hiện lời chứng của công chứng viên, trang đính kèm sửa lỗi kỹ thuật trong văn bản công chứng không phải sản phẩm của việc soạn thảo giao dịch.

2. Việc soạn thảo giao dịch phụ thuộc vào mức độ phức tạp của loại giao dịch được đề nghị soạn thảo.

a) Loại giao dịch phức tạp có mức định giá tối đa chung, gồm: Hợp đồng kinh tế, thương mại, đầu tư kinh doanh, góp vốn, hợp tác kinh doanh; Hợp đồng mua bán, chuyển nhượng, tặng cho tài sản; Hợp đồng ủy quyền, thuê, mượn, vay mượn tài sản, thế chấp tài sản giữa cá nhân, tổ chức với nhau; Văn bản phân chia di sản thừa kế, di chúc; Văn bản liên quan đến hôn nhân và gia đình (phân chia tài sản chung, nhập tài sản riêng vào khối tài sản chung, văn bản về chế độ tài sản theo thỏa thuận); Các giao dịch theo sự thống nhất thỏa thuận, đồng ý của người yêu cầu công chứng với công chứng viên là loại giao dịch phúc tạp.

b) Loại giao dịch đơn giản có mức định giá tối đa bằng một phần ba giá tối đa xác định đối với loại giao dịch phức tạp, gồm các giao dịch khác với quy định tại điểm a khoản 3 Điều này.

**Điều 5. Đặc điểm cơ bản của dịch vụ đánh máy giấy tờ, văn bản liên quan đến giao dịch**

Đánh máy giấy tờ, văn bản liên quan đến giao dịch là việc người yêu cầu công chứng đề nghị tổ chức hành nghề công chứng đánh máy văn bản đã soạn thảo sẵn do tổ chức, cá nhân cung cấp hoặc truyền tải ý chí sang dạng văn bản, dữ liệu điện tử để tạo thành các văn bản liên quan đến việc công chứng.

Việc đánh máy giấy tờ, văn bản liên quan đến giao dịch tính theo trang và trình bày trên trang khổ A4 (210mm x 297mm). Phần nội dung thể hiện lời chứng của công chứng viên, trang đính kèm sửa lỗi kỹ thuật trong văn bản công chứng không phải sản phẩm của việc đánh máy giấy tờ, văn bản liên quan đến giao dịch.

**Điều 6. Đặc điểm cơ bản của dịch vụ sao chụp giấy tờ, văn bản liên quan đến giao dịch**

Sao chụp giấy tờ, văn bản liên quan đến giao dịch là việc người yêu cầu công chứng đề nghị tổ chức hành nghề công chứng sao chụp giấy tờ, văn bản liên quan đến giao dịch mà mình yêu cầu công chứng.

Việc sao chụp giấy tờ, văn bản liên quan đến giao dịch được tính theo trang của giấy tờ, văn bản gốc.

**Điều 7. Đặc điểm cơ bản của dịch vụ dịch giấy tờ, văn bản liên quan đến giao dịch**

Dịch giấy tờ, văn bản liên quan đến giao dịch là việc người yêu cầu công chứng đề nghị cộng tác viên dịch thuật của tổ chức hành nghề công chứng truyền tải thông tin giấy tờ, văn bản có liên quan đến giao dịch mà mình yêu cầu công chứng từ tiếng Việt sang tiếng nước ngoại hoặc từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt mà không làm thay đổi ý nghĩa và nội dung của giấy tờ, văn bản gốc.

Việc dịch giấy tờ, văn bản liên quan đến giao dịch được tính theo trang và trình bày trên trang khổ A4 (210mm x 297mm). Số lượng chữ trên mỗi trang dịch theo sự thỏa thuận giữa người yêu cầu công chứng và cộng tác viên dịch thuật.

**Điều 8. Trách nhiệm thi hành**

1. Sở Tư pháp:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan, tổ chức có liên quan thẩm định phương án giá của các tổ chức hành nghề công chứng trên cơ sở đặc điểm kinh tế - kỹ thuật quy định tại Quyết định này. Báo cáo, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành văn bản định giá tối đa đối với dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng trên địa bàn tỉnh đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định.

b) Theo dõi, rà soát, tiếp nhận các kiến nghị, tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng theo quy định pháp luật.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai, tổ chức thực hiện Quyết định này.

2. Sở Tài chính: Phối hợp với Sở Tư pháp trong việc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản định giá tối đa đối với dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng trên địa bàn tỉnh đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định.

3. Các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh:

a) Lập phương án giá trên cơ sở đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng được quy định tại Quyết định này, cung cấp kịp thời, chính xác, đầy đủ số liệu, tài liệu có liên quan theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phục vụ việc định giá; gửi phương án giá đã lập đến Sở Tư pháp để thẩm định phương án giá theo quy định.

b) Rà soát, kiến nghị Sở Tư pháp xem xét, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng khi có cơ sở, căn cứ cho rằng các đặc điểm kinh tế - kỹ thuật quy định tại Quyết định này không còn phù hợp./.